



Đề thi
Chứng chỉ Hải quan

2026

Môn Pháp luật Hải quan



**CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHAI HẢI QUAN NĂM 2026**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT HẢI QUAN
ĐỀ THI SỐ 01**

Câu 1. Thuế ra đời gắn liền với sự ra đời và tồn tại của yếu tố nào sau đây?

- A. Tiền tệ
- B. Nhà nước
- C. Hàng hóa
- D. Ngân hàng

Câu 2. Theo quan điểm kinh tế học, thuế là gì?

- A. Khoản vay bắt buộc của Nhà nước
- B. Hình thức Nhà nước mua hàng của dân
- C. Biện pháp đặc biệt Nhà nước chuyển nguồn lực từ tư sang công
- D. Khoản phí dịch vụ hành chính

Câu 3: Theo Luật hải quan, khái niệm "chuyển cửa khẩu" được hiểu là gì?

- A. Việc chuyển hàng hóa từ phương tiện vận tải này sang phương tiện vận tải khác.
- B. Việc chuyển hàng hóa, phương tiện vận tải từ địa điểm làm thủ tục hải quan này đến địa điểm làm thủ tục hải quan khác.
- C. Việc vận chuyển hàng hóa từ kho ngoại quan đến khu vực cửa khẩu.
- D. Việc kiểm tra hàng hóa tại cửa khẩu trước khi xuất khẩu.

Câu 4: Ai là đối tượng áp dụng Luật hải quan?

- A. Chỉ tổ chức, cá nhân thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.
- B. Chỉ cơ quan hải quan và công chức hải quan.
- C. Tất cả tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa và phương tiện vận tải.
- D. Chỉ các cơ quan Nhà nước quản lý hải quan.

Câu 5: "Hồ sơ hải quan" bao gồm những gì?

- A. Các loại giấy phép kinh doanh và hóa đơn thương mại.
- B. Tờ khai hải quan và các chứng từ phải nộp hoặc xuất trình theo quy định.
- C. Chứng nhận xuất xứ hàng hóa và danh sách hàng hóa.
- D. Bản sao hợp đồng mua bán hàng hóa và các giấy tờ liên quan.

Câu 6. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2025 quy định phạm vi điều chỉnh bao gồm:

- A. Chỉ đối tượng chịu thuế và thuế suất
- B. Cả đối tượng chịu thuế, không chịu thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế
- C. Chỉ quy định về hàng hóa chịu thuế
- D. Chỉ quy định về dịch vụ chịu thuế



Câu 7. Hàng hóa nào dưới đây thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB?

- A. Gạo xuất khẩu
- B. Thuốc lá, rượu, bia
- C. Quần áo may sẵn
- D. Dầu ăn thực vật

Câu 8. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan là hành vi...

- A. Gây thiệt hại tài sản cho Nhà nước
- B. Vi phạm quy định hải quan nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự
- C. Làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia
- D. Vi phạm dân sự và phải bồi thường

Câu 9. Đặc điểm nào dưới đây KHÔNG thuộc đặc điểm của vi phạm hành chính về hải quan?

- A. Do cá nhân hoặc tổ chức thực hiện
- B. Luôn gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng
- C. Có lỗi cố ý hoặc vô ý
- D. Có biện pháp xử lý được quy định trong pháp luật

Câu 10. Luật Thuế bảo vệ môi trường điều chỉnh nội dung nào sau đây?

- A. Chỉ quy định mức thuế suất
- B. Chỉ quy định đối tượng chịu thuế
- C. Quy định đối tượng chịu thuế, không chịu thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế
- D. Chỉ quy định người nộp thuế

Câu 11. Thuế bảo vệ môi trường là loại thuế:

- A. Thuế trực thu
- B. Thuế gián thu
- C. Thuế đặc biệt
- D. Thuế tuyệt đối

Câu 12. Thuế giá trị gia tăng (GTGT) là thuế tính trên:

- A. Toàn bộ giá bán của hàng hóa, dịch vụ
- B. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh
- C. Giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ trong quá trình sản xuất – lưu thông – tiêu dùng
- D. Giá bán có thuế tiêu thụ đặc biệt

Câu 13. Đối tượng chịu thuế GTGT là:

- A. Chỉ hàng hóa nhập khẩu
- B. Chỉ hàng hóa sản xuất trong nước
- C. Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam
- D. Chỉ dịch vụ thương mại

Câu 14. Đặc điểm nổi bật của thuế so với các khoản thu khác là gì?

- A. Có tính hoàn trả trực tiếp
- B. Không mang tính hoàn trả trực tiếp



- C. Mang tính đối giá
- D. Là khoản tự nguyện

Câu 15. Trong các loại sau, đâu là thuế trực thu?

- A. Thuế xuất nhập khẩu
- B. Thuế giá trị gia tăng
- C. Thuế thu nhập cá nhân
- D. Thuế tiêu thụ đặc biệt

Câu 16: Theo Luật hải quan, "kho bảo thuế" được định nghĩa như thế nào?

- A. Khu vực lưu giữ hàng hóa chờ xuất khẩu.
- B. Kho dùng để chứa nguyên liệu, vật tư nhập khẩu đã được thông quan nhưng chưa nộp thuế để sản xuất hàng hóa xuất khẩu.
- C. Kho lưu giữ hàng hóa đã hoàn thành thủ tục xuất khẩu.
- D. Khu vực lưu giữ hàng hóa nhập khẩu chờ xử lý.

Câu 17: Hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm đối với công chức hải quan?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi cho người khai hải quan.
- B. Gây khó khăn trong việc làm thủ tục hải quan.
- C. Thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa.
- D. Tuân thủ đúng quy trình kiểm soát hải quan.

Câu 18: Nhiệm vụ chính của Hải quan Việt Nam là gì?

- A. Thực hiện thống kê dân số trong khu vực cửa khẩu.
- B. Kiểm tra, giám sát hàng hóa và phương tiện vận tải; phòng, chống buôn lậu.
- C. Cấp giấy phép kinh doanh cho các tổ chức xuất nhập khẩu.
- D. Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế.

Câu 19. Xe ô tô chở người dưới 24 chỗ là:

- A. Hàng hóa chịu thuế TTĐB
- B. Hàng hóa không chịu thuế
- C. Hàng hóa chịu thuế GTGT
- D. Không chịu bất kỳ thuế nào

Câu 20. Dịch vụ nào sau đây chịu thuế TTĐB?

- A. Kinh doanh nhà hàng
- B. Kinh doanh karaoke
- C. Dịch vụ vận tải hành khách
- D. Dịch vụ logistics

Câu 21. Chủ thể vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan bao gồm:

- A. Chỉ cá nhân
- B. Chỉ tổ chức
- C. Cá nhân hoặc tổ chức
- D. Chỉ doanh nghiệp xuất nhập khẩu

Câu 22. Hành vi nào sau đây thuộc vi phạm khai hải quan không liên quan đến thuế?



- A. Khai sai mã số hàng hóa
- B. Khai sai tên hàng quá cảnh
- C. Khai thiếu trị giá hải quan
- D. Không kê khai thuế suất đúng quy định

Câu 23. Mức thuế tuyệt đối được hiểu là:

- A. Mức thuế theo phần trăm giá hàng hóa
- B. Mức thuế bằng số tiền tính trên một đơn vị hàng hóa chịu thuế
- C. Mức thuế tạm thu
- D. Mức thuế do cơ quan Thuế xác định

Câu 24. Đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường gồm:

- A. Gạo, ngô, than đá
- B. Dầu mỏ, khí đốt
- C. Xăng, dầu, than đá, túi ni lông, thuốc bảo vệ thực vật gây hại
- D. Tất cả hàng hóa tiêu dùng

Câu 25. Ai là người nộp thuế GTGT?

- A. Chỉ doanh nghiệp nhà nước
- B. Chỉ tổ chức nhập khẩu
- C. Mọi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT
- D. Chỉ người tiêu dùng cuối cùng

Câu 26. Thuế GTGT được áp dụng đối với nhà cung cấp nước ngoài trong hoạt động nào sau đây?

- A. Bán hàng hóa không qua mạng
- B. Thương mại điện tử và nền tảng số
- C. Cho thuê văn phòng
- D. Xuất khẩu hàng hóa truyền thống

Câu 27. Thuế gián thu có đặc điểm nào sau đây?

- A. Người nộp thuế và người chịu thuế là cùng một người
- B. Đánh trực tiếp vào thu nhập
- C. Được cộng vào giá hàng hóa, dịch vụ
- D. Đảm bảo công bằng xã hội cao

Câu 28. Ưu điểm của thuế gián thu là gì?

- A. Dễ quản lý và có tính công bằng tuyệt đối
- B. Mang lại nguồn thu ổn định cho ngân sách
- C. Áp dụng phức tạp
- D. Tác động chậm tới thị trường

Câu 29: Hệ thống tổ chức của Hải quan Việt Nam bao gồm cấp nào?

- A. Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực và các Hải quan cửa khẩu, ngoài cửa khẩu.
- B. Bộ Công Thương, Tổng cục Thuế, và các cơ quan hải quan địa phương.
- C. Sở Giao thông Vận tải, Tổng cục Hải quan, và các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.
- D. Văn phòng Chính phủ và các đơn vị kiểm soát biên giới.



Câu 30: Ai có trách nhiệm thống nhất quản lý và điều hành hoạt động của Hải quan các cấp?

- A. Thủ tướng Chính phủ.
- B. Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- C. Cục trưởng Cục Hải quan.
- D. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực.

Câu 31: Hàng hóa tạm nhập khẩu phải tái xuất khẩu trong trường hợp nào?

- A. Trong thời hạn quy định
- B. Khi không còn nhu cầu tiêu thụ
- C. Khi chuyển tiêu thụ nội địa
- D. Khi hoàn thành thủ tục hải quan tái xuất

Câu 32: Hàng hóa là quà biếu, tặng thuộc danh mục cấm xuất khẩu, nhập khẩu thì:

- A. Được miễn kiểm tra hải quan
- B. Được phép xuất khẩu, nhập khẩu bình thường
- C. Nghiêm cấm xuất khẩu, nhập khẩu
- D. Chỉ cần khai báo với Chi cục Hải quan

Câu 33: Trách nhiệm kiểm tra, giám sát hàng hóa mua bán của cư dân biên giới thuộc về ai nếu không có cơ quan hải quan?

- A. Bộ đội biên phòng
- B. Bộ Công an
- C. Ủy ban nhân dân xã
- D. Doanh nghiệp tư nhân

Câu 34. Cơ sở nộp thuế theo phương pháp khấu trừ phải:

- A. Kê khai hàng tháng hoặc theo quý
- B. Kê khai hằng năm
- C. Nộp thuế theo hóa đơn
- D. Không cần kê khai

Câu 35. Thời hạn nộp tờ khai thuế GTGT theo tháng là chậm nhất:

- A. Ngày 10 tháng sau
- B. Ngày 15 tháng sau
- C. Ngày 20 của tháng tiếp theo
- D. Ngày cuối cùng của tháng

Câu 36. Biện pháp buộc đưa hàng hóa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam là loại:

- A. Hình phạt chính
- B. Hình phạt bổ sung
- C. Biện pháp khắc phục hậu quả
- D. Chế tài về thuế

Câu 37. Tình tiết “vi phạm trong thời gian đang chấp hành quyết định xử phạt” thuộc loại:



- A. Giảm nhẹ
- B. Tăng nặng
- C. Không tính
- D. Miễn hoàn nhiệm

Câu 38: Hàng hóa chuyển dùng phục vụ an ninh, quốc phòng được miễn gì?

- A. Thuế và phí hải quan
- B. Khai hải quan và kiểm tra thực tế
- C. Giám sát từ cơ quan hải quan
- D. Thời hạn sử dụng thuế

Câu 39: Hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan tại đâu?

- A. Tại cửa khẩu
- B. Tại trụ sở hải quan trung ương
- C. Tại khu vực lưu giữ hành lý quốc gia
- D. Tại nhà ga hoặc bến cảng

Câu 40: Tiêu chuẩn hành lý và định mức hành lý được miễn thuế thực hiện theo quy định của cơ quan nào?

- A. Ngân hàng Nhà nước
- B. Bộ Tài chính
- C. Pháp luật
- D. Cơ quan hải quan địa phương

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://chuongchidinhquangvu.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHÓA HẢI QUAN NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT HẢI QUAN
ĐỀ THI SỐ 02**

Câu 1: Theo Điều 16 Luật Hải quan, nguyên tắc nào sau đây KHÔNG thuộc nguyên tắc tiến hành thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan?

- A. Hàng hóa được thông quan sau khi hoàn thành thủ tục hải quan.
- B. Kiểm tra, giám sát hải quan phải dựa trên quản lý rủi ro.
- C. Chỉ kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, không kiểm tra hàng hóa nhập khẩu.
- D. Thủ tục hải quan phải được thực hiện công khai, minh bạch.

Câu 2: Theo Điều 17 Luật Hải quan, cơ quan hải quan sử dụng quản lý rủi ro với mục đích nào?

- A. Quyết định việc kiểm tra, giám sát hải quan.
- B. Thực hiện thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu.
- C. Giám sát việc lưu giữ hồ sơ hải quan.
- D. Xây dựng quy chế làm việc cho công nhân hải quan.

Câu 3: Hàng hóa được ưu tiên kiểm tra, giám sát hải quan là hàng hóa nào?

- A. Hàng xuất khẩu có giá trị cao.
- B. Hàng nhập khẩu có giá trị cao.
- C. Hàng có số lượng lớn.
- D. Hàng có giá trị thấp.

Câu 4: Hàng vận chuyển nhân đạo thuộc diện:

- A. Chịu thuế TTĐB
- B. Không chịu thuế TTĐB
- C. Chịu 50% thuế TTĐB
- D. Được giảm thuế TTĐB

Câu 5: Hành vi "lợi dụng tẩy xóa, sửa chữa chứng từ hồ sơ hải quan" thuộc nhóm vi phạm nào?

- A. Vi phạm kiểm tra hải quan
- B. Vi phạm chính sách thuế
- C. Vi phạm quản lý kho ngoại quan
- D. Vi phạm quá cảnh hàng hóa

Câu 6: Hành vi tự ý phá niêm phong hải quan thuộc loại vi phạm nào?

- A. Kiểm soát hải quan
- B. Giám sát hải quan
- C. Quản lý kho ngoại quan
- D. Chính sách quản lý hàng hóa

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 7. Trong các loại xăng sau, loại nào không thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt?

- A. Xăng RON95
- B. Nhiên liệu máy
- C. Dầu mazut
- D. Xăng sinh học ethanol

Câu 8. Than đá thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, bao gồm:

- A. Than đá nhập khẩu
- B. Than nâu, anthracit, than mỡ và than đá khác
- C. Than sinh học
- D. Than dùng trong y tế

Câu 9. Sản phẩm nào sau đây không chịu thuế GTGT?

- A. Thịt ăn chăn nuôi
- B. Rượu bia
- C. Dịch vụ giải trí
- D. Xăng ô tô

Câu 10. Chuyển quyền sử dụng đất thuộc trường hợp:

- A. Chịu thuế GTGT 0%
- B. Chịu thuế GTGT 5%
- C. Chịu thuế GTGT 10%
- D. Chịu thuế GTGT 15%

Câu 11. Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa nhập khẩu:

- A. 0%
- B. 5%
- C. 10%
- D. 15%

Câu 12. Phần thu thuế theo cơ sở tính thuế gồm các loại nào sau đây?

- A. Thuế thu nhập, thuế tiêu dùng, thuế tài sản
- B. Thuế thu từ và gần từ
- C. Thuế xuất khẩu và nhập khẩu
- D. Thuế địa phương và thuế trung ương

Câu 13. Cơ quan hải quan quản lý rủi ro bằng cách nào theo quy định tại Điều 17 Luật Hải quan?

- A. Thực hiện kiểm tra ngẫu nhiên các lô hàng
- B. Thu thập, xử lý thông tin, đánh giá tuân thủ pháp luật của người khai hải quan
- C. Sử dụng các công cụ thủ công để kiểm tra hàng hóa
- D. Phân bổ công chức hải quan giám sát trực tiếp từng lô hàng

Câu 14. Theo Điều 18 Luật Hải quan, người khai hải quan có quyền yêu cầu cơ quan hải quan thực hiện việc nào sau đây?

- A. Xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan
- B. Miễn trách nhiệm khi khai sai thông tin hàng hóa

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



- C. Không cần nộp thuế khi hàng hóa đã được thông quan.
- D. Không phải nộp thuế khi cơ quan hải quan kiểm tra hàng hóa.

Câu 15. Nghĩa vụ nào sau đây thuộc về người khai hải quan là chủ hàng hóa, theo Điều 18 Luật Hải quan?

- A. Lưu giữ hồ sơ hải quan trong thời hạn 10 năm.
- B. Chỉ thực hiện thủ tục hải quan khi có yêu cầu của cơ quan hải quan.
- C. Cung cấp thông tin chính xác để xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan.
- D. Không chịu trách nhiệm về nội dung đã khai trên tờ khai hải quan.

Câu 16. Xe ô tô cũ thương, xe chở phạm nhân được xếp vào nhóm:

- A. Chịu thuế TTDB
- B. Không chịu thuế TTDB
- C. Giảm thuế TTDB
- D. Nộp thuế tuyệt đối

Câu 17. Người nộp thuế TTDB là:

- A. Người tiêu dùng cuối cùng
- B. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hóa, kinh doanh dịch vụ chịu thuế
- C. Đại lý bán hàng
- D. Cơ quan hải quan

Câu 18. Hành vi nào sau đây là vi phạm hải quan?

- A. Vi phạm quy định về hồ sơ hải quan
- B. Vi phạm quy định về thuế hải quan
- C. Vi phạm quy định về kiểm tra hải quan
- D. Vi phạm quy định về giám sát hải quan

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 19. Hành vi "vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới" nhưng chưa đến mức tội phạm thuộc loại vi phạm nào?

- A. Vi phạm quản lý hải quan
- B. Vi phạm kiểm soát hải quan
- C. Vi phạm khai hải quan
- D. Vi phạm thi ngoại quan

Câu 20. Mức phạt đối với hành vi khai thiếu nghĩa vụ thuế là bao nhiêu?

- A. 5% số thuế thiếu
- B. 10% số thuế thiếu
- C. 20% số thuế thiếu
- D. 1 lần số thuế thiếu

Câu 21. Chất nào sau đây thuộc đối tượng chịu thuế BVMT do gây hại tầng ozone?

- A. CO₂
- B. Dung dịch Hydro-chloro-fluoro-carbon (HCFC)
- C. Metan (CH₄)
- D. Nitơ oxit (NO_x)



Câu 22. Tài sản thuộc diện chịu thuế là loại:

- A. Tài sản không vật
- B. Tài sản tự hủy
- C. Tài sản xếp làm tư mại chưa đem polyetylen
- D. Tài sản tự chế

Câu 23. Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ thuộc loại nào sau đây?

- A. Chịu thuế 0%
- B. Chịu thuế 10%
- C. Không chịu thuế GTGT
- D. Thuế suất 2%

Câu 24. Dịch vụ tài chính - ngân hàng không chịu thuế GTGT bao gồm:

- A. Cấp tín dụng, kinh doanh ngoại tệ, chứng khoán
- B. Chịu thuế tài chính
- C. Gửi tiết kiệm
- D. Dịch vụ kế toán

Câu 25. Thuế tự tiêu là loại thuế có đặc điểm:

- A. Chịu thuế giảm khi có cơ sở tính thuế tăng
- B. Tỉ lệ thuế suất cao
- C. Tỉ lệ thuế suất thấp
- D. Áp dụng ưu đãi trong thuế

Câu 26. Việc kê khai thuế thu nhập cá nhân của cá nhân là gì?

- A. Tăng thuế thu nhập cá nhân
- B. Tự nguyện kê khai thuế thu nhập cá nhân
- C. Điều chỉnh thuế thu nhập cá nhân
- D. Hồ sơ thuế thu nhập cá nhân

Câu 27. Theo quy định tại Điều 18, người khai hải quan có quyền khiếu nại trong trường hợp nào?

- A. Khi không đồng ý với quyết định kiểm tra hàng hóa của cơ quan hải quan.
- B. Khi hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của doanh nghiệp.
- C. Khi hàng hóa bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.
- D. Khi cơ quan hải quan yêu cầu nộp thêm thuế sau thông quan.

Câu 28. Công chức hải quan có nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc mở, đóng hàng hóa tại địa điểm kiểm tra.
- B. Lựa chọn tuyến đường đi chuyển cho phương tiện vận tải.
- C. Tự ý lấy mẫu hàng hóa mà không cần sự có mặt của người khai hải quan.
- D. Không cần hướng dẫn người khai hải quan khi có yêu cầu.

Câu 29. Điều kiện để đại lý làm thủ tục hải quan được công nhận là gì?

- A. Có trình độ đại học về hải vụ ngành nghề này.
- B. Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh liên quan đến dịch vụ giao nhận hàng hóa.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



- C. Nhân viên đại lý không cần có chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan.
- D. Không cần họ tên công nghệ thông tin.

Câu 20. Hàng hóa xuất khẩu mua trong nước nhưng tiêu thụ nội địa thì ai nộp TTĐB?

- A. Người bán
- B. Người mua
- C. Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu
- D. Không ai phải nộp

Câu 21. Khi người xuất cảnh mang theo ngoại tệ, vượt mức quy định của Ngân hàng Nhà nước, họ cần làm gì?

- A. Khai báo hải quan tại cửa khẩu và xuất trình giấy tờ theo quy định
- B. Nộp lệ phí hải quan bổ sung
- C. Chuyển lượng ngoại tệ vượt mức vào tài khoản ngân hàng
- D. Không cần thực hiện bất kỳ thủ tục nào

Câu 22. Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm trong lĩnh vực thuế GTGT?

- A. Khai sai thuế suất để hưởng lợi
- B. Khai bổ sung đồng quy định
- C. Xin gia hạn nộp thuế
- D. Kế toán

Câu 23. Hàng hóa vận chuyển TS. Trần Quang Vũ

- A. Không cần thuế GTGT
- B. Thuế suất 0%
- C. Thuế suất 5%
- D. Thuế suất 10%

Câu 24. Trong nguyên tắc áp dụng văn bản, nếu văn bản có hiệu lực pháp lý khác nhau thì ưu tiên văn bản nào?

- A. Văn bản ban hành sớm hơn
- B. Văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn
- C. Văn bản của bộ chuyên ngành
- D. Văn bản hướng dẫn thi hành

Câu 25. Hành vi nào dưới đây thuộc nhóm không xử phạt vi phạm hành chính?

- A. Khai sai mã số lên đầu
- B. Không nộp chứng từ đồng hạn
- C. Không xuất trình hàng hóa khi kiểm tra
- D. Khai thiếu trị giá hàng hóa

Câu 26. Hàng hóa tồn đọng tại cảng, kho, bãi thuộc địa bàn hải quan được xử lý như thế nào nếu không có người nhận sau thời hạn quy định?

- A. Được miễn kiểm tra và tiêu hủy tự động
- B. Bán đấu giá, số tiền thu được nộp vào ngân sách nhà nước
- C. Trả lại cho nước xuất khẩu ban đầu
- D. Lưu giữ vì thời hạn tại kho bãi

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 27: Trường hợp hàng hóa vẫn đang thuộc loại dễ hư hỏng hoặc độc hại, cơ quan hải quan sẽ xử lý như thế nào?

- A. Tạm giữ tại kho bãi và thông báo công khai
- B. Xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật liên quan
- C. Chuyển giao cho các cơ quan liên quan an toàn
- D. Hủy bỏ ngay lập tức mà không cần quy trình pháp lý

Câu 28: Theo Điều 29 Luật Hải quan, hàng hóa nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan từ giai đoạn nào?

- A. Từ khi nhập khẩu đến khi sản phẩm được xuất khẩu hoặc thay đổi mục đích sử dụng
- B. Chỉ trong quá trình gia công
- C. Từ khi hoàn thành gia công đến khi xuất khẩu
- D. Chỉ khi sản phẩm được xuất khẩu

Câu 29: Theo Điều 60 Luật Hải quan, tổ chức, cá nhân gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu phải thông báo gì với cơ quan hải quan?

- A. Kế hoạch nhập khẩu nguyên liệu
- B. Kế hoạch xuất khẩu sản phẩm
- C. Cơ sở gia công
- D. Thời gian gia công

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://chungchidinhayuan.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHÓA HẢI QUAN NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT HẢI QUAN
ĐỀ THI SỐ 83**

Câu 1. Căn cứ tính thuế TTĐB gồm:

- A. Giá trị thuế và thuế suất hoặc mức thuế tuyệt đối
- B. Tỷ nhập khẩu thuế
- C. Giá trị hàng hóa sau thuế
- D. Doanh thu thuần

Câu 2. Hình vi trốn thuế bị phạt bao nhiêu lần số thuế trốn?

- A. 1 lần
- B. 1-2 lần
- C. 1-3 lần
- D. 3-4 lần

Câu 3. Mức

- A. 0,01%
- B. 0,02%
- C. 0,03%
- D. 0,1%

Câu 4. Hàng hóa không thuộc diện trưng cầu thuế được là:

- A. Hàng cứu
- B. Hàng miễn
- C. Hàng phục vụ
- D. Tự phục vụ

Câu 5. Hàng hóa tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu được:

- A. Miễn 50% thuế ĐVT
- B. Không chịu thuế ĐVT
- C. Nộp và hoàn lại sau
- D. Vẫn phải nộp như hàng nhập khẩu

Câu 6. Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người:

- A. Chịu thuế 5%
- B. Chịu thuế 10%
- C. Không chịu thuế GTGT
- D. Thuế suất 0%

Câu 7. Hoạt động dạy học, dạy nghề được áp dụng thuế suất:

- A. 10%
- B. 0%

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



- C. 9%
- D. Không có thuế

Câu 8. Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là loại thuế nào?

- A. Thuế trực thu
- B. Thuế gián thu
- C. Thuế bất kỳ
- D. Thuế tự nguyện

Câu 9. Mục tiêu quan trọng của thuế xuất nhập khẩu là gì?

- A. Chi trả ngân sách thu ngân sách
- B. Giảm sản xuất trong nước
- C. Bảo hộ sản xuất nội địa và điều tiết ngoại thương
- D. Tăng nhập khẩu hàng hóa xa xỉ

Câu 10. Nhân viên đại lý tạm thu tại hải quan cần đáp ứng điều kiện nào sau đây?

- A. Là công dân Việt Nam, có trình độ trung cấp trở lên.
- B. Có mã số nhân viên đại lý tạm thu tại hải quan do Tổng cục Hải quan cấp.
- C. Có chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan nhưng không cần bằng cấp.
- D. Không phụ thuộc điều kiện gì đặc biệt.

Câu 11. Mọi người dân Việt Nam có thể đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé?

- A. Tự ý đăng ký
- B. Mua thuế
- C. Không cần đăng ký
- D. Đơn đăng ký

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 12. Địa điểm tạm thu tại hải quan bao gồm những nơi nào?

- A. Chỉ tại trụ sở Cục Hải quan và Chi cục Hải quan.
- B. Tại các khu vực cửa khẩu, cảng biển, hoặc địa điểm kiểm tra tập trung.
- C. Chỉ tại các trụ sở thành của Tổng cục Hải quan.
- D. Tại bất kỳ nơi nào người khai hải quan lựa chọn.

Câu 13. Giá tính thuế TTDB đối với hàng nhập khẩu là:

- A. Giá CIF
- B. Trị giá tính thuế nhập khẩu + thuế nhập khẩu (nếu có)
- C. Giá bán ra trong nước
- D. Giá trị trường

Câu 14. Thời điểm xác định thuế TTDB với hàng hóa là:

- A. Khi ký hợp đồng
- B. Khi giao hàng hoặc chuyển quyền sở hữu
- C. Khi nhận tiền
- D. Khi thanh toán xong

Câu 15. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính hải quan thông thường là:



- A. 1 năm
- B. 2 năm
- C. 3 năm
- D. 5 năm

Câu 16. Thời hiệu xử phạt đối với hành vi gian lận thuế là:

- A. 1 năm
- B. 2 năm
- C. 3 năm
- D. 5 năm

Câu 17. Sau bao lâu kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt thì cá nhân được coi như chưa bị xử phạt?

- A. 6 tháng
- B. 1 năm
- C. 2 năm
- D. 3 năm

Câu 18. Ai là người nộp thuế bảo vệ môi trường?

- A. Người tiêu dùng cuối cùng
- B. Cơ quan quản lý môi trường
- C. Tổ chức
- D. Đại lý thuế

Câu 19. Khi nộp thuế thu nhập cá nhân thì nộp thuế cho ai?

- A. Bên ủy thác
- B. Bên nhận ủy thác
- C. Cơ quan Hải quan
- D. Người tiêu dùng

Câu 20. Hàng hóa nào được áp dụng thuế suất 0%?

- A. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài
- B. Hàng tiêu dùng nội địa
- C. Hàng nhập khẩu
- D. Dịch vụ vận tải nội địa

Câu 21. Mức thuế suất 0% không áp dụng cho trường hợp nào sau đây?

- A. Nước sạch sinh hoạt
- B. Phân bón
- C. Thuốc chữa bệnh
- D. Dịch vụ du lịch

Câu 22. Đối tượng chịu thuế xuất khẩu, nhập khẩu gồm:

- A. Chỉ hàng hóa qua cảng biển
- B. Hàng hóa qua biên giới, cửa khẩu hoặc đưa vào ra khu phi thuế quan
- C. Dịch vụ nội địa
- D. Chỉ hàng vận chuyển

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 23. Hàng hóa nào không chịu thuế xuất nhập khẩu?

- A. Hàng nhập từ khu phi thuế quan đưa vào nội địa
- B. Hàng quá cảnh, chuyển khẩu
- C. Hàng tiêu dùng nội địa
- D. Hàng hóa bán đấu giá

Câu 24. Thời hạn hoàn thành kiểm tra hồ sơ hải quan chậm nhất là bao lâu kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ?

- A. 8 giờ làm việc.
- B. 2 giờ làm việc.
- C. 4 giờ làm việc.
- D. 24 giờ làm việc.

Câu 25. Hồ sơ hải quan bao gồm chứng từ nào sau đây?

- A. Hợp đồng thuê kho ngoại quan.
- B. Hóa đơn thương mại, chứng từ vận tải, giấy phép xuất khẩu hoặc nhập khẩu (nếu có).
- C. Tài khoản hải quan và hóa đơn nội bộ.
- D. Giấy chứng nhận bán hàng hóa.

Câu 26. Thời hạn nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu bằng dịch vụ chuyên vận chuyển hàng hóa là bao nhiêu ngày?

- A. Chậm nhất là 4 giờ làm việc kể từ ngày hàng hóa được thông quan.
- B. Chậm nhất là 4 giờ làm việc kể từ ngày hàng hóa được thông quan.
- C. Chậm nhất là 2 giờ làm việc kể từ ngày hàng hóa được thông quan.
- D. Trước ngày hàng hóa được thông quan.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 27. Tài khoản hải quan có giá trị làm thủ tục hải quan trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày đăng ký?

- A. 10 ngày.
- B. 15 ngày.
- C. 30 ngày.
- D. Không giới hạn thời gian.

Câu 28. Thuế suất TTDB đối với bia từ 01/01/2026 là:

- A. 30%
- B. 50%
- C. 65%
- D. 70%

Câu 29. Mức thuế tuyệt đối cho thuốc lá đều từ năm 2027 là:

- A. 2.000 đồng/hai
- B. 4.000 đồng/hai
- C. 6.000 đồng/hai
- D. 8.000 đồng/hai

Câu 30. Hình thức xử phạt chính trong lĩnh vực hải quan gồm:



- A. Cảnh cáo và phạt tiền
- B. Tịch thu và đình chỉ
- C. Phạt tù
- D. Đình chỉ kinh doanh

Câu 31. Trường hợp cơ sở kinh doanh chuyển nhượng tài sản cố định dùng cho SXKD chịu thuế GTGT là:

- A. Phải kê khai và nộp thuế GTGT
- B. Miễn thuế
- C. Không phải kê khai
- D. Chỉ cần hóa đơn bán hàng

Câu 32. Vi phạm hành chính do sự kiện bất ngờ sẽ được xử lý như thế nào?

- A. Phạt cảnh cáo
- B. Phạt tiền
- C. Không xử phạt
- D. Tăng nặng

Câu 33. Hành vi "không kê tờ phương tiện phục vụ kiểm tra hàng hóa" thuộc:

- A. Vi phạm quản lý
- B. Vi phạm kiểm tra hải quan
- C. Vi phạm
- D. Vi phạm

Câu 34. Theo Điều 21 Luật Hải quan, thời hạn nộp thuế nhập khẩu là bao nhiêu ngày kể từ ngày thông quan hàng hóa?

- A. 30 ngày
- B. 60 ngày
- C. 120 ngày
- D. 180 ngày

Câu 35. Theo Điều 62 Luật Hải quan, kho bảo thuế được thành lập tại khu vực nào?

- A. Cảng biển hoặc sân bay quốc tế
- B. Trong khu vực nhà máy của doanh nghiệp sản xuất hàng hóa xuất khẩu
- C. Khu công nghiệp hoặc khu phi thuế quan
- D. Các cửa khẩu đường bộ quốc tế

Câu 36. Theo Điều 63 Luật Hải quan, doanh nghiệp kinh doanh kho ngoại quan phải thông báo tình hình hoạt động của kho ngoại quan định kỳ như thế nào?

- A. Hàng tháng
- B. Mỗi 2 tháng
- C. Mỗi 3 tháng
- D. Hàng năm

Câu 37. Theo Điều 63 Luật Hải quan, chủ kho bảo thuế phải lập bảng tổng hợp kê khai hải quan và số lượng hàng hóa xuất nhập khẩu chậm nhất vào ngày nào?



- A. 31 tháng 12 hàng năm.
- B. 30 tháng 6 hàng năm.
- C. 31 tháng 1 hàng năm.
- D. 1 tháng 1 hàng năm.

Câu 28. Thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu nộp ở đâu?

- A. Cơ quan Thuế nội địa
- B. Cơ quan Hải quan nơi đăng ký tờ khai nhập khẩu
- C. Khu vực Nhà nước địa phương
- D. Ngân hàng thương mại

Câu 29. Thời điểm nộp thuế GTGT của hàng nhập khẩu là:

- A. Khi thông quan hàng hóa
- B. Khi ký hợp đồng
- C. Sau khi bán hàng
- D. Sau 30 ngày

Câu 40. Hàng hóa gửi nhậm vào Việt Nam nhưng được thông báo trước khi kiểm tra thực tế sẽ:

- A. Bị phạt 1%
- B. Bị phạt 20%
- C. Không bị phạt
- D. Bị phạt 5%

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://chungchidinhayuan.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHÓA HẢI QUAN NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT HẢI QUAN
ĐỀ THI SỐ 04**

Câu 1. Hình thức xử phạt bổ sung bao gồm:

- A. Tịch thu tang vật
- B. Tước quyền sử dụng giấy phép
- C. Cả A và B
- D. Không có hình thức bổ sung

Câu 2. Căn cứ tính thuế tiêu thụ môi trường gồm:

- A. Giá bán và thuế suất
- B. Giá trị hàng hóa và mức thuế
- C. Số lượng hàng hóa tính thuế và mức thuế tuyệt đối
- D. Thuế nhập khẩu

Câu 3. Sản phẩm

- A. Doanh thu + Thuế suất
- B. Số lượng hàng hóa tính thuế
- C. Lợi nhuận + Thuế suất
- D. Giá trị hàng hóa tính thuế

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 4. Mức thuế suất 10% áp dụng cho:

- A. Hàng hóa, dịch vụ thông qua định kỳ khoản 1 và 2 Điều 9
- B. Hàng xuất khẩu
- C. Dịch vụ vận thông quốc tế
- D. Nước sinh hoạt

Câu 5. Giá tính thuế GTGT đối với hàng nhập khẩu được xác định:

- A. Theo giá bán trong nước
- B. Theo trị giá tính thuế nhập khẩu cộng thuế nhập khẩu và thuế khác (nếu có)
- C. Theo giá CIF
- D. Theo giá bán và trị trường

Câu 6. Cơ quan nào có thẩm quyền thu thuế xuất nhập khẩu?

- A. Cơ quan thuế nội địa
- B. Khu vực Nhà nước
- C. Cơ quan Hải quan
- D. Ngân hàng Nhà nước



Câu 7. Thuế xuất nhập khẩu được gọi chung là gì trong tiếng Anh?

- A. Export-Import Tax
- B. Custom Duty
- C. VAT
- D. Excise Tax

Câu 8. Việc kiểm tra thực tế hàng hóa cần hoàn thành trong thời gian nào kể từ khi người khai hải quan xuất trình đầy đủ hàng hóa?

- A. Chậm nhất 4 giờ làm việc.
- B. Chậm nhất 8 giờ làm việc.
- C. Chậm nhất 12 giờ làm việc.
- D. Chậm nhất 24 giờ làm việc.

Câu 9. Mục đích của việc phân loại hàng hóa là gì?

- A. Để xác định mã số hàng hóa và áp dụng chính sách quản lý hàng hóa.
- B. Để kiểm tra xuất xứ của hàng hóa.
- C. Để thống kê số lượng hàng hóa xuất nhập khẩu.
- D. Để xác định giá trị hàng hóa.

Câu 10. Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam được xây dựng dựa trên cơ sở nào?

- A. Quy định của Bộ Công Thương.
- B. Công ước của Tổ chức Thương mại Thế giới.
- C. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- D. Thỏa thuận giữa các quốc gia.

Câu 11. Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa xuất khẩu là:

- A. 0%
- B. 10%
- C. 150%
- D. 180%

Câu 12. Xe ô tô chạy điện dưới 9 chỗ ngồi chịu thuế suất TTDB năm 2026 là:

- A. 0%
- B. 2%
- C. 5%
- D. 10%

Câu 13. Biện pháp khắc phục hậu quả KHÔNG bao gồm:

- A. Buộc tái xuất
- B. Buộc tiêu hủy tang vật
- C. Buộc nộp lại số tiền
- D. Phạt tù từ 6 tháng đến 2 năm

Câu 14. Nguyên tắc "một hành vi chỉ bị xử phạt một lần" thuộc nhóm nguyên tắc nào?

- A. Nguyên tắc áp dụng pháp luật
- B. Nguyên tắc xử phạt

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



- C. Nguyên tắc thuế
- D. Nguyên tắc giảm thuế

Câu 15. Mức thuế tuyệt đối đối với xăng (trừ etanol) được quy định trong khoảng:

- A. 500 – 1.000 đồng/lít
- B. 1.000 – 4.000 đồng/lít
- C. 4.000 – 6.000 đồng/lít
- D. 1.000 – 2.000 đồng/lít

Câu 16. Than antraxit có mức thuế tuyệt đối trong khoảng:

- A. 10.000 – 20.000 đồng/tấn
- B. 20.000 – 50.000 đồng/tấn
- C. 30.000 – 70.000 đồng/tấn
- D. 5.000 – 15.000 đồng/tấn

Câu 17. Hàng hóa khuyến mại đúng quy định có giá tính thuế bằng:

- A. Giá trị tương đương
- B. Giá nhập khẩu
- C. 0 (không)
- D. 50% giá trị hàng hóa bán

Câu 18. Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa nhập khẩu:

- A. Khi tự sản xuất hoặc mua bán
- B. Khi hàng hóa nhập khẩu
- C. Khi nhập khẩu
- D. Khi xuất khẩu

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 19. Hàng vận chuyển nhân đạo có thuộc đối tượng chịu thuế xuất nhập khẩu không?

- A. Có
- B. Không
- C. Có, nếu trị giá trên 10.000 USD
- D. Tùy theo nước vận chuyển

Câu 20. Mức thuế nhập khẩu có thể được tính theo cách nào?

- A. Theo tỷ lệ %
- B. Theo mức tuyệt đối
- C. Theo tính thực hỗn hợp
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 21. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả phân loại hàng hóa của cơ quan hải quan, người khai hải quan có quyền gì?

- A. Tự thay đổi mã số hàng hóa theo ý mình.
- B. Khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.
- C. Yêu cầu cơ quan hải quan gỡ nguyên mã số đã khai.
- D. Miễn trách nhiệm về mã số hàng hóa.



Câu 22. Trong khi chờ kết quả kiểm tra, các minh xuất xứ hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa được xử lý như thế nào?

- A. Không được thông quan cho đến khi có kết quả kiểm tra.
- B. Được thông quan nhưng không được hưởng thuế xuất ưu đãi đặc biệt.
- C. Được thông quan và áp dụng thuế xuất tạm tính.
- D. Phải lưu giữ tại cảng và không được xuất xưởng.

Câu 23. Người khai hải quan cần cung cấp gì để cơ quan hải quan xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan?

- A. Tài liệu kỹ thuật liên quan và mẫu hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu
- B. Chỉ cần tờ khai hải quan điện tử
- C. Chứng từ ngân hàng
- D. Bảng kê khai chi tiết của bên xuất khẩu

Câu 24. Thời hạn để cơ quan hải quan trả lời kết quả xem xét tự kết quả xác định trước là bao lâu?

- A. 15 ngày
- B. 30 ngày
- C. 60 ngày
- D. 90 ngày

Câu 25. Mức phạt là bao nhiêu?

- A. 20%
- B. 30%
- C. 50%
- D. 80%

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 26. Định tỷ giá ngoại tệ Việt Nam là bao nhiêu?

- A. 10%
- B. 15%
- C. 20%
- D. 25%

Câu 27. Tính tất tăng nặng KHÔNG bao gồm:

- A. Tài phạm
- B. Lợi dụng chức vụ
- C. Tăng vật trị giá nhỏ
- D. Kê khai người khác vi phạm

Câu 28. Tăng vật trị giá nhỏ hơn mức phạt tối thiểu là:

- A. Tính tất giảm nhẹ
- B. Tính tất tăng nặng
- C. Không áp dụng
- D. Tự động miễn xử phạt

Câu 29. Thời điểm tính thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu là:

- A. Khi thông quan
- B. Khi đăng ký tờ khai hải quan



- C. Khi nhận hàng
- D. Khi thanh toán tiền hàng

Câu 20. Việc khai, tính, nộp thuế ĐVTM đối với hàng nhập khẩu được thực hiện:

- A. Sau khi hàng hóa tiêu thụ
- B. Cùng thời điểm khai, nộp thuế nhập khẩu
- C. Sau 30 ngày kể từ khi thông quan
- D. Theo quy

Câu 21. Hành vi "không chấp hành hiệu lệnh công chức hải quan" thuộc:

- A. Vi phạm khai báo
- B. Vi phạm kiểm tra
- C. Vi phạm kiểm soát
- D. Vi phạm giám sát

Câu 22. Theo Điều 64 Luật Hải quan, người khai hải quan phải thực hiện thủ tục gì khi vận chuyển hàng hóa chịu sự giám sát hải quan?

- A. Khai tờ khai vận chuyển hàng hóa và nộp chứng từ theo quy định.
- B. Đăng ký giấy phép vận chuyển đặc biệt.
- C. Thông báo với Cục Hải quan nơi đến.
- D. Nộp tiền

Câu 23. Theo Điều 63, người khai hàng hóa chịu sự giám sát hải quan được quy định như thế nào?

- A. Do bị nghi ngờ
- B. Do người khai hàng hóa không có kinh nghiệm
- C. Do cơ quan hải quan tự động chỉ định.
- D. Do Chính phủ quy định trong từng trường hợp cụ thể.

Câu 24. Điều 66 quy định phương tiện vận tải thương mại Việt Nam chịu sự giám sát hải quan từ khi nào?

- A. Từ khi bắt đầu vận chuyển hàng hóa xuất khẩu.
- B. Từ khi đến địa bàn hoạt động hải quan.
- C. Từ khi phương tiện được đăng ký tại cửa khẩu.
- D. Từ khi hoàn thành khai báo hải quan.

Câu 25. Theo Điều 68, thời hạn khai báo hải quan đối với phương tiện vận tải đường biển nhập cảnh là gì?

- A. Chậm nhất 1 giờ trước khi phương tiện xuất cảnh.
- B. Ngay khi phương tiện đến cảng nhập cảnh.
- C. Chậm nhất 2 giờ sau khi cảng vụ thông báo phương tiện đã đến vị trí đón hàng hóa.
- D. Trước khi phương tiện rời cảng xuất cảnh cuối cùng.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 26. Việc hoàn thuế GTGT cho hàng hóa, dịch vụ mua bằng nguồn vốn trợ nước ngoài được:

- A. Cơ quan Thuế thực hiện
- B. Cơ quan Hải quan hoàn
- C. Cơ quan Tài chính hoàn
- D. Do doanh nghiệp tự khấu trừ

Câu 27. Hành vi "bán hàng miễn thuế sai đầu tượng" thuộc nhóm:

- A. Tồn thuế
- B. Gian lận thuế
- C. Vi phạm thuế đặc biệt
- D. Vi phạm thuế ngoại quan

Câu 28. Doanh nghiệp A khai sai mã HS lên đầu, nhưng sai sót không làm thay đổi số thuế phải nộp. Cách xử lý đúng là gì?

- A. Phạt cảnh cáo
- B. Phạt 5 triệu
- C. Không xử phạt
- D. Phạt 1% số thuế

Câu 29. Theo Điều 78, việc chuẩn bị, sửa tạo, sửa đổi hàng hóa trên phương tiện vận tải:

- A. Có sự đồng ý của cơ quan hải quan
- B. Được thực hiện tại cửa khẩu
- C. Chỉ cần thông báo cho cơ quan hải quan
- D. Không cần sự đồng ý của cơ quan hải quan

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 30. Theo Điều 72, người đứng đầu cơ quan tại sân bay, cảng biển, ga đường sắt liên vận quốc tế phải thực hiện trách nhiệm nào?

- A. Đảm bảo trình tự hàng hóa xuất nhập khẩu hàng tháng
- B. Thông báo với cơ quan hải quan thông tin về thời gian đến và đi của tàu, đa điểm đến, thời gian nộp thuế hàng hóa
- C. Đảm bảo an toàn cho phương tiện vận tải
- D. Chịu trách nhiệm lưu giữ hàng hóa khi chờ thông quan.

HẾT.

<https://chungchidinhquangvu.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHU HẢI QUAN NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT HẢI QUAN
ĐỀ THI SỐ 85**

Câu 1. Phương pháp tính thuế GTGT gồm mấy loại?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 2. Theo phương pháp khấu trừ, thuế GTGT phải nộp bằng

- A. Thuế đầu ra trừ thuế đầu vào được khấu trừ
- B. Doanh thu nhân thuế suất
- C. Giá trị hàng bán
- D. Tổng doanh thu chia 10%

Câu 3. Thuế suất thuế GTGT

- A. 0%
- B. 1%
- C. 5%
- D. 10%

Câu 4. Thuế suất thuế GTGT

- A. 0%
- B. 1%
- C. 5%
- D. 10%

Câu 5. Từ thời hải quan đã đăng ký có giá trị làm thủ tục hải quan trong trường hợp nào?

- A. Khi nộp kèm theo biên lai thuế
- B. Khi chính sách quản lý hàng hóa tại thời điểm đăng ký không thay đổi
- C. Khi phù hợp với thời điểm đăng ký và chính sách thuế tại thời điểm đi
- D. Khi được cơ quan kiểm dịch xác nhận

Câu 6. Người khai hải quan có thể thực hiện khai bổ sung trong thời hạn nào đối với hàng hóa đã được thông quan?

- A. Trước khi cơ quan hải quan thông báo kiểm tra thực tế
- B. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày thông quan và trước khi có quyết định kiểm tra sau thông quan
- C. Sau khi nộp thuế đầy đủ
- D. Không được phép khai bổ sung

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 7. Người khai hải quan có quyền thay đổi loại hình xuất khẩu, nhập khẩu trong trường hợp nào?

- A. Khi hàng hóa đi qua kiểm dịch
- B. Khi hàng hóa đang chịu sự giám sát hải quan
- C. Sau khi hàng hóa được tiêu thụ trên thị trường
- D. Khi có sự đồng ý của người mua

Câu 8. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung nào liên quan đến xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan?

- A. Thủ tục, thẩm quyền, thời hạn xác định trước và thời hạn hiệu lực của văn bản xác định trước
- B. Thời gian xuất nhập khẩu và các chi phí liên quan
- C. Mức thuế xuất áp dụng cho từng mã số hàng hóa
- D. Phương thức kiểm tra lại của khẩu

Câu 9. Định vụ số số chịu thuế TTĐB:

- A. 7%
- B. 10%
- C. 15%
- D. 20%

Câu 10. Năm nào Việt Nam gia nhập WTO từ năm:

- A. 2000
- B. 2006
- C. 2007
- D. 2008

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 11. Hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài và nhập khẩu trước, sau kiểm tra thực tế hàng hóa thì:

- A. Bị xử phạt bình thường
- B. Bị phạt 50% mức phạt
- C. Không xử phạt
- D. Tăng nặng

Câu 12. Khai sai mã số thuế lần đầu được xử lý thế nào?

- A. Phạt 10 triệu
- B. Không xử phạt
- C. Phạt cảnh cáo
- D. Phạt 50% mức phạt

Câu 13. Thuế BVMT được nộp bao nhiêu lần cho một đơn vị hàng hóa?

- A. Hai lần (nên xuất và tiêu dùng)
- B. Một lần duy nhất
- C. Theo từng giai đoạn lưu thông
- D. Ba lần

Câu 14. Hiệu lực thi hành của Luật Thuế bảo vệ môi trường là từ:



- A. 01/01/2011
- B. 01/07/2011
- C. 01/01/2012
- D. 01/01/2013

Câu 15. Đối tượng áp dụng phương pháp khấu trừ thuế là:

- A. Cơ sở kinh doanh có doanh thu hằng năm từ 1 tỷ đồng trở lên
- B. Hộ hộ cá nhân
- C. Doanh nghiệp FDI
- D. Cơ sở sản xuất nhỏ

Câu 16. Tỷ lệ % tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp đối với dịch vụ, xây dựng không bao thầu vật liệu là:

- A. 1%
- B. 2%
- C. 3%
- D. 5%

Câu 17. Hàng hóa nhập khẩu để gia công cho đối tác nước ngoài có được miễn thuế nhập khẩu không?

- A. Không
- B. Có
- C. Tùy từng trường hợp
- D. Chỉ được miễn thuế nhập khẩu

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 18. Hàng hóa nhập khẩu để gia công cho đối tác nước ngoài có được miễn thuế gì?

- A. Lệ phí hải quan
- B. Không lệ phí hải quan
- C. Được hưởng ưu đãi WTO
- D. Có nguồn gốc vốn tự

Câu 19. Theo Điều 29 Luật Hải quan, người khai hải quan phải thực hiện khai hải quan theo phương thức nào?

- A. Trực tiếp bằng miệng tại cơ quan hải quan.
- B. Theo phương thức điện tử, từ một số trường hợp khai trên giấy.
- C. Chỉ được khai trên giấy.
- D. Gửi tờ khai qua bưu điện.

Câu 20. Tờ khai hải quan có giá trị làm thủ tục hải quan từ thời điểm nào?

- A. Khi hàng hóa được kiểm tra thực tế.
- B. Khi tờ khai hải quan được đăng ký.
- C. Khi cơ quan hải quan cấp phép thông quan.
- D. Khi hàng hóa rời cảng.

Câu 21. Người khai hải quan được thực hiện khai bổ sung trong trường hợp nào sau đây?

- A. Sau thời điểm hàng hóa đã từ cơ quan hải quan kiểm tra trực tiếp.
- B. Trước thời điểm cơ quan hải quan kiểm tra trực tiếp tờ khai hải quan.



- C. Khi hàng hóa đã xuất khẩu và hoàn toàn không bị kiểm tra.
- D. Sau khi hết thời hạn 60 ngày kể từ ngày thông quan.

Câu 22. Việc kiểm tra thực tế hàng hóa được thực hiện trong trường hợp nào sau đây?

- A. Hàng hóa phục vụ quốc phòng luôn được miễn kiểm tra.
- B. Hàng hóa có dấu hiệu vi phạm pháp luật sẽ được kiểm tra thực tế.
- C. Hàng hóa xuất khẩu lần đầu sẽ bị kiểm tra tự động.
- D. Tất cả các hàng hóa đều phải kiểm tra thực tế.

Câu 23. Hàng hóa chịu thuế TTDB dùng để biểu, tặng, khuyến mại được tính thuế theo:

- A. Giá trị hợp đồng
- B. Giá bán hàng hóa công khai
- C. Giá trị sổ sách
- D. 0%

Câu 24. Hàng hóa nhập khẩu chịu TTDB được khấu trừ thuế ở khâu nào?

- A. Sản xuất
- B. Xuất khẩu
- C. Bán và trong nước
- D. Phân phối

Câu 25. Hình vi phạm nào bị xử phạt theo quy định pháp luật?

- A. Giám sát hàng xuất
- B. Kiểm soát hàng xuất
- C. Khai hải quan
- D. Chính sách ngoại hàng

Câu 26. Hành vi "tự ý tiêu thụ hàng đóng chịu giám sát" thuộc:

- A. Vi phạm giám sát hải quan
- B. Vi phạm kiểm soát hải quan
- C. Vi phạm thuế
- D. Vi phạm thuế tiêu

Câu 27. Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ khi:

- A. Có hóa đơn hợp pháp và thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ từ 20 triệu đồng trở lên
- B. Mọi trường hợp có hóa đơn giấy
- C. Chỉ cần có biên bản giao nhận hàng
- D. Không cần hóa đơn, chỉ cần hợp đồng

Câu 28. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng đồng thời cho hoạt động chịu thuế và không chịu thuế thì:

- A. Được khấu trừ toàn bộ
- B. Không được khấu trừ
- C. Chỉ được khấu trừ phần dùng cho hoạt động chịu thuế

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!
TS. Trần Quang Vũ
Mobile, Zalo: 0913106015
Email: tranquangvu80@gmail.com



D. Kể từ 2019

Câu 28. Thuế xuất nhập khẩu thuộc nhóm nào trong hệ thống thuế Việt Nam?

- A. Thuế thu nhập
- B. Thuế tài sản
- C. Thuế tiêu thụ
- D. Thuế giá trị gia tăng

Câu 29. Bộ phận nào không phải nộp lệ phí hải quan?

- A. Tổng cục thanh lý nhập khẩu
- B. Tổng cục vận tải biển
- C. Tổng cục hải quan
- D. Tổng cục thuế

Câu 30. Đồ vật hàng hóa là động vật, thực vật sống, cơ quan hải quan sẽ thực hiện việc kiểm tra thực tế như thế nào?

- A. Kiểm tra cuối cùng sau khi đã thông quan.
- B. Ưu tiên kiểm tra trước.
- C. Chỉ kiểm tra khi phát hiện vi phạm pháp luật.
- D. Không thực hiện kiểm tra thực tế.

Câu 31. Các trường hợp nào sau đây không phải là trường hợp miễn thuế hải quan?

- A. Chỉ dựa trên cơ sở chứng minh hàng hóa là của người thân
- B. Dựa trên cơ sở chứng minh hàng hóa là của người thân
- C. Dựa trên cơ sở chứng minh hàng hóa là của người thân
- D. Dựa trên cơ sở chứng minh hàng hóa là của người thân

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 32. Việc kiểm tra thực tế hàng hóa trong trường hợp vắng mặt người khai hải quan được thực hiện trong thời hạn nào?

- A. Người khai hải quan không hoàn thành thủ tục trong 15 ngày kể từ ngày nhập khẩu.
- B. Hàng hóa có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
- C. Hàng hóa thuộc nhóm miễn kiểm tra.
- D. Hàng hóa đã thông quan.

Câu 33. Hình thức kiểm tra thực tế hàng hóa vắng mặt người khai hải quan nào sau đây không đúng?

- A. Kiểm tra qua máy x-ray không xâm nhập.
- B. Kiểm tra bằng thiết bị kỹ thuật hiện đại.
- C. Kiểm tra trực tiếp mà không cần lập biên bản.
- D. Kiểm tra trực tiếp với sự chứng kiến của các bên liên quan.

Câu 34. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu ra nước ngoài, thuế TTĐB:

- A. Không được hoàn
- B. Được hoàn theo lượng hàng xuất khẩu thực tế
- C. Hoàn toàn bộ



D. Chỉ hoàn 50%

Câu 36. Thuế TTDB có thể giảm tối đa bao nhiêu phần trăm khi góp hiến tại, tại nạn bất ngờ?

- A. 20%
- B. 30%
- C. 50%
- D. 90%

Câu 37. Khai bổ sung hồ sơ trong vòng 60 ngày được xử lý thế nào?

- A. Miễn xử phạt
- B. Phạt cảnh cáo
- C. Phạt tiền
- D. Tước giấy phép

Câu 38. Vi phạm trong tình trạng say rượu là tình tiết:

- A. Giảm nhẹ
- B. Tăng nặng
- C. Miễn phạt
- D. Huy bỏ xử phạt

Câu 39. Thuế thu nhập cá nhân đối với người chuyển đổi công việc, hôn nhân:

- A. Vẫn được miễn thuế
- B. Không được miễn thuế
- C. Miễn thuế 50%
- D. Hoàn lại 50%

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 40. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT khi:

- A. Số thuế GTGT đầu vào lớn hơn đầu ra từ 200 triệu đồng trở lên trong kỳ 12 tháng liên tục
- B. Có đủ số vốn
- C. Có doanh thu giảm
- D. Có thuế nhập khẩu cao

Câu 41. Theo Điều 73, cơ quan hải quan có thể tạm dừng làm thủ tục hải quan trong trường hợp nào sau đây?

- A. Khi nhận được yêu cầu từ chủ thể quyền sở hữu trí tuệ mà không cân bằng chứng
- B. Khi nhận được đơn 60 ngày kèm bằng chứng vi phạm và khoản tiền hoặc bản làm bảo đảm.
- C. Khi hàng hóa thuộc diện vận chuyển nhân đạo.
- D. Khi chủ thể quyền sở hữu trí tuệ không có tài liệu liên quan.

Câu 42. Thời hạn áp dụng biện pháp kiểm tra, giám sát hải quan theo Điều 74 là bao lâu?

- A. 1 năm, có thể gia hạn thêm 1 năm.
- B. 2 năm, có thể gia hạn thêm 2 năm.



- C. 3 năm, không được gia hạn.
- D. 2 năm, không được gia hạn.

Câu 43. Công ty B nộp hồ sơ chậm 3 ngày so với thời hạn quy định. Họ không có tình tiết giảm nhẹ. Kỳ tự thế nào?

- A. Không xử phạt
- B. Phạt cảnh cáo
- C. Phạt tiền vì vi phạm thời hạn làm thủ tục
- D. Tước giấy phép

Câu 44. Người X mang 6.000 USD khi xuất cảnh nhưng không khai báo. Số tiền vượt hạn mức khai báo. Kỳ tự?

- A. Phạt cảnh cáo
- B. Phạt tiền vì vi phạm mang ngoại tệ khi xuất cảnh
- C. Tước thu tiền hộ
- D. Không xử lý

Câu 45. Theo Điều 74, đơn đề nghị tạm dừng làm thủ tục hải quan phải kèm theo khoản tiền hoặc chứng từ bảo lãnh tối thiểu là bao nhiêu?

- A. 10% trị giá ô hàng hoặc 10 triệu đồng.
- B. 20% trị giá ô hàng hoặc 10 triệu đồng.
- C. 20% trị giá ô hàng hoặc 20 triệu đồng.
- D. Không có yêu cầu.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 46. Thời hạn làm thủ tục hải quan theo quy định tại Điều 76 là bao lâu?

- A. 7 ngày làm việc.
- B. 10 ngày làm việc, có thể gia hạn thêm tối đa 10 ngày.
- C. 10 ngày làm việc, có thể gia hạn thêm tối đa 20 ngày.
- D. 15 ngày làm việc và không được gia hạn.

Câu 47. Trường hợp hàng hóa vận chuyển nhân đạo có dấu hiệu vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, cơ quan hải quan sẽ

- A. Tạm dừng làm thủ tục hải quan như các trường hợp thông thường.
- B. Không áp dụng quy định tạm dừng làm thủ tục hải quan.
- C. Phạt hành chính và tạm giữ hàng hóa.
- D. Yêu cầu chủ thể quyền sở hữu trí tuệ nộp đơn đề nghị.

Câu 48. Theo Điều 75, cơ quan hải quan sẽ hoàn trả khoản bảo đảm cho chủ thể quyền sở hữu trí tuệ trong trường hợp nào?

- A. Khi không phát hiện hàng hóa vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.
- B. Sau khi chủ thể quyền sở hữu trí tuệ thanh toán các chi phí phát sinh.
- C. Ngay khi chủ thể rút đơn đề nghị.
- D. Sau khi hoàn thành thủ tục hải quan cho ô hàng.

Câu 49. Doanh nghiệp C tự phát hiện khai thiếu thuế và khai bổ sung trước khi bị kiểm tra, trong vòng 30 ngày



- A. Miễn thuế
- B. Thuế 10%
- C. Thuế 20%
- D. Thuế ưu đãi

Câu 58. Lô hàng đang chịu giám sát, nhưng doanh nghiệp tự ý đưa ra khỏi khu vực kiểm tra. Đây là hành vi gì?

- A. Vi phạm kiểm soát
- B. Vi phạm giám sát hải quan
- C. Vi phạm chính sách mặt hàng
- D. Trốn thuế

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://chuongchidinhquyuan.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHAI HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT HẢI QUAN
ĐỀ THI SỐ 06**

Câu 1. Mức lệ phí làm thủ tục hải quan là:

- A. 10.000 VNĐ/ tờ khai
- B. 20.000 VNĐ/ tờ khai
- C. 50.000 VNĐ/ tờ khai
- D. 100.000 VNĐ/ tờ khai

Câu 2. Mục tiêu "bảo hộ sản xuất trong nước" của thuế nhập khẩu thường thể hiện qua:

- A. Tăng thuế suất nhập khẩu hàng cạnh tranh với sản phẩm nội địa
- B. Miễn trừ lệ thuế nhập khẩu
- C. Giảm thuế hàng xa xỉ
- D. Tăng thuế nhập khẩu

Câu 3. Thuế hàng hóa được tính trên giá trị hàng hóa khi giải phóng hàng hóa là bao nhiêu?

- A. Không có thuế
- B. Không có thuế
- C. Không có thuế
- D. Không có giá trị hải quan.

Câu 4. Hàng hóa được thông quan trong trường hợp nào sau đây?

- A. Đã hoàn thành thủ tục hải quan nhưng chưa nộp đủ thuế và không có bảo lãnh.
- B. Hoàn thành thủ tục hải quan và có bảo lãnh từ tổ chức tín dụng.
- C. Hàng hóa không thuộc diện kiểm tra, giám định.
- D. Hàng hóa từ nước ngoài nhập trong pháp luật hải quan.

Câu 5. Ai chịu trách nhiệm kiểm tra hàng hóa, phương tiện vận tải trong địa bàn hoạt động hải quan?

- A. Chủ hàng hóa.
- B. Cơ quan kiểm tra chuyên ngành.
- C. Cơ quan hải quan.
- D. Đại diện doanh nghiệp vận tải.

Câu 6. Hàng hóa phục vụ an ninh, quốc phòng được thông quan theo quy định nào?

- A. Chỉ khi hoàn thành kiểm tra giám định.
- B. Theo Điều 50 và Điều 57 của Luật Hải quan.
- C. Khi có bảo lãnh từ tổ chức tín dụng.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



D. Khi chỉ hàng hóa yêu cầu thông quan ngay

Câu 7: Bộ tương chịu sự giám sát hải quan bao gồm những gì?

- A. Chỉ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu
- B. Phương tiện vận tải nội địa
- C. Hàng hóa và phương tiện vận tải thuộc phạm vi giám sát hải quan
- D. Hàng hóa quá cảnh

Câu 8: Nguồn hoàn trả thuế TTĐB lấy từ:

- A. Ngân sách địa phương
- B. Thuế thu nhập doanh nghiệp
- C. Số thu TTĐB của ngân sách trung ương
- D. Quỹ bình ổn giá

Câu 9: Hàng hóa, dịch vụ dùng nội bộ có chịu thuế TTĐB không?

- A. Có, với mức hàng hóa ra
- B. Không
- C. Chỉ với 50%
- D. Doanh nghiệp tự chọn

Câu 10: Người vi phạm tự nguyện khắc phục hậu quả là:

- A. Tăng mức phạt
- B. Giảm mức phạt
- C. Không bị phạt
- D. Hoàn trả thuế

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 11: Lợi ích của việc tự nguyện khắc phục hậu quả là:

- A. Tăng nặng
- B. Giảm nhẹ
- C. Miễn phạt
- D. Không xử phạt

Câu 12: Một trong các phương thức giám sát hải quan là gì?

- A. Giám sát qua hợp đồng với doanh nghiệp
- B. Sử dụng máy soi và các thiết bị kỹ thuật
- C. Thẩm định tại chỗ
- D. Chỉ giám sát thông qua công chức hải quan

Câu 13: Thời gian giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu miễn kiểm tra thực tế là từ khi nào?

- A. Từ lúc đăng ký tờ khai hải quan đến khi thông quan
- B. Từ khi hàng hóa được thông quan đến khi ra khỏi địa bàn hoạt động hải quan
- C. Từ khi bắt đầu kiểm tra thực tế đến khi kết thúc kiểm tra
- D. Từ khi giao hàng đến tay người nhận

Câu 14: Cơ quan hải quan chịu trách nhiệm gì trong hoạt động giám sát hải quan?



- A. Đảm bảo kiểm tra mọi hàng hóa xuất nhập khẩu
- B. Sử dụng phương tiện và thiết bị kỹ thuật phù hợp để giám sát
- C. Chỉ giám sát hàng hóa có giá trị cao
- D. Chỉ giám sát phương tiện vận tải

Câu 15. Thuế nhập khẩu được miễn thuế:

- A. Hàng nhập khẩu phục vụ dự án đầu tư bằng vốn ODA
- B. Hàng nhập khẩu tiêu dùng
- C. Hàng nhập để bán lại
- D. Hàng nhập không có hợp đồng

Câu 16. Cơ sở tính thuế nhập khẩu gồm các yếu tố nào?

- A. Số lượng, giá trị thuế, thuế suất
- B. Giá vốn hàng hóa
- C. Giá trị tăng
- D. Mục lợi nhuận thu được

Câu 17. Hàng hóa tạm nhập tái xuất để tham dự hội chợ triển lãm được:

- A. Miễn thuế nhập khẩu
- B. Được miễn thuế
- C. Giảm 50% thuế
- D. Nhập miễn thuế

Câu 18. Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi dành cho hàng hóa:

- A. Khi thu thuế
- B. Khi hoàn thuế
- C. Khi ký thuế
- D. Khi giám sát

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 19. Hiệu lực thi hành của Luật Thuế TTĐB 2025 là từ:

- A. 01/01/2025
- B. 01/07/2025
- C. 01/01/2026
- D. 01/07/2026

Câu 20. Vi phạm do bị ép buộc là tình tiết:

- A. Giảm nhẹ
- B. Tăng nặng
- C. Miễn phạt
- D. Không xử phạt

Câu 21. Hành vi khai sai nhưng không làm thay đổi số thuế phải nộp thuộc loại vi phạm nào?

- A. Vi phạm khai hải quan
- B. Vi phạm thuế
- C. Vi phạm kiểm soát
- D. Vi phạm kho ngoại quan



Câu 22. Trường hợp nào sau đây được hoàn thuế GTGT ngay?

- A. Dự án đầu tư mới của cơ sở đang hoạt động thuộc diện khấu trừ
- B. Dự án đầu tư nhà ở xã hội
- C. Doanh nghiệp tư nhân
- D. Hàng bán nội địa

Câu 23. Thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư không được hoàn khi:

- A. Dự án không được cấp phép đầu tư
- B. Dự án đầu tư sản xuất hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế
- C. Dự án đang trong giai đoạn xây dựng
- D. Dự án đầu tư mới

Câu 24. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi trong hoạt động giám sát hải quan là gì?

- A. Tự quyết định hàng hóa ra, vào cảng
- B. Cung cấp thông tin và phối hợp với cơ quan hải quan
- C. Đưa hàng hóa ra khỏi cảng mà không cần thông báo
- D. Không chịu trách nhiệm báo quản hàng hóa

Câu 25. Trong trường hợp bất khả kháng, người khai hải quan phải làm gì nếu không báo đảm được nguồn trong hàng hóa?

- A. Không khai
- B. Tự xử lý
- C. Thông báo cơ quan hải quan
- D. Hoàn thuế

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 26. Mã hàng hóa của hàng hóa xuất khẩu có mã số thuế ưu đãi là gì?

- A. Có số đầu là số hiệu 10 tự động
- B. Thực hiện thanh toán qua ngân hàng
- C. Đạt lại chuẩn hàng năm theo quy định
- D. Cơ sở trong nhân viên từ 50 người trở lên

Câu 27. Hàng hóa viện trợ không hoàn lại của tổ chức quốc tế thuộc:

- A. Đồ tượng chịu thuế
- B. Đồ tượng không chịu thuế
- C. Đồ tượng miễn thuế
- D. Đồ tượng tạm hoàn thuế

Câu 28. Hóa đơn GTGT hợp lệ phải có:

- A. Chữ ký của người bán và người mua
- B. Mã số thuế, ngày lập, giá trị, thuế suất
- C. Địa chỉ doanh nghiệp
- D. Màu giấy vàng

Câu 29. Cơ sở kinh doanh sử dụng hóa đơn GTGT không hợp pháp sẽ bị:

- A. Cảnh cáo
- B. Bị phạt từ khấu trừ và hoàn thuế GTGT



- C. Vẫn được khấu trừ
- D. Giảm 50% mức thuế

Câu 20. Vi phạm nộp tờ hải quan do nhầm lẫn được thông báo trước khi kiểm tra thực tế thì:

- A. Bị phạt 10%
- B. Bị phạt cảnh cáo
- C. Không phạt
- D. Tước giấy phép

Câu 21. Ai có quyền cưỡng chế thi hành quyết định về thuế?

- A. Bộ đội biên phòng
- B. Chi cục trưởng hải quan
- C. Nhân viên kế toán
- D. Người thu thuế hải quan

Câu 22. Doanh nghiệp thuộc quốc gia có kỹ thuật thuận công nhận lẫn nhau về doanh nghiệp ưu tiên với Việt Nam sẽ:

- A. Được miễn toàn bộ thuế nhập khẩu.
- B. Được miễn kiểm tra thực tế hàng hóa trong mọi trường hợp.
- C. Được áp dụng chế độ ưu tiên theo Luật này.
- D. Được ưu tiên trong mọi trường hợp.

Câu 23. Doanh nghiệp được miễn kiểm tra thực tế hàng hóa trong trường hợp nào?

- A. Trong mọi trường hợp.
- B. Khi có chứng từ chứng minh hàng hóa thuộc diện miễn thuế.
- C. Khi không vi phạm các quy định về quản lý thuế.
- D. Chỉ khi xuất khẩu hàng hóa đến các quốc gia có thỏa thuận ưu tiên.

Câu 24. Ai là người có thẩm quyền công nhận việc áp dụng chế độ ưu tiên cho doanh nghiệp?

- A. Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- B. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.
- C. Cục trưởng Cục Hải quan địa phương.
- D. Chính phủ.

Câu 25. Thủ tục hải quan tạm nhập và tái xuất được thực hiện tại đâu?

- A. Cơ quan hải quan trung ương
- B. Chi cục Hải quan cửa khẩu
- C. Bộ Tài chính
- D. Cục Hải quan quản lý địa phương

Câu 26. Hoàn thuế GTGT cho đối tượng ngoại giao được áp dụng khi:

- A. Mua hàng hóa, dịch vụ trị giá ≥ 2 triệu đồng và có hóa đơn
- B. Mua hàng hóa tại siêu thị
- C. Có hộ chiếu ngoại giao

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



D. Không cần chứng từ

Câu 37. Hàng hóa xuất khẩu được hoàn thuế khi:

- A. Có hợp đồng, tờ khai hải quan, chứng từ thanh toán qua ngân hàng
- B. Chỉ cần hóa đơn bán hàng
- C. Không cần tờ khai hải quan
- D. Có chứng từ thanh toán tiền mặt

Câu 38. Phục tảo là hình thức phạt:

- A. Bổ sung
- B. Chấm
- C. Tự chọn
- D. Khẩn cấp

Câu 39. Xuất khẩu hàng hóa không đúng nội dung giấy phép thuộc nhóm vi phạm:

- A. Vi phạm chính sách quản lý hàng hóa
- B. Vi phạm thuế hải quan
- C. Vi phạm thuế
- D. Vi phạm thủ tục hải quan

Câu 40. Thời hạn:

- A. 6 tháng
- B. 9 tháng
- C. 12 tháng
- D. 18 tháng

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 41. Ai có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan?

- A. Cục trưởng Cục Hải quan
- B. Trưởng đoàn kiểm tra
- C. Chỉ cục Cục trưởng khu vực và Chỉ cục trưởng Chỉ cục Kiểm tra sau thông quan
- D. Cả A và C

Câu 42. Trưởng đoàn kiểm tra có quyền thực hiện hành động nào sau đây?

- A. Gia hạn thời gian kiểm tra
- B. Tạm giữ, niêm phong tài liệu, tang vật trong trường hợp cần thiết
- C. Ban hành kết luận kiểm tra
- D. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Câu 43. Người khai hải quan có quyền gì trong quá trình kiểm tra sau thông quan?

- A. Từ chối cung cấp thông tin không liên quan đến nội dung kiểm tra
- B. Yêu cầu cơ quan hải quan xóa nợ thuế
- C. Không cần giải trình các vấn đề liên quan
- D. Chỉ tự biên bản kiểm tra nếu đồng ý với kết luận



Câu 44. Trách nhiệm nào thuộc về người khai hải quan trong việc kê khai thuế?

- A. Nộp thuế chậm hơn thời hạn quy định khi có lý do hợp lý
- B. Kê khai và trình thuế chính xác, trung thực, đúng thời hạn
- C. Chỉ kê khai thuế khi được yêu cầu kiểm tra
- D. Tự ấn định mức thuế cho hàng hóa

Câu 45. Công ty D vi phạm quy định của pháp luật về thuế ưu đãi. Chưa đến mức hình sự.

- A. Vi phạm khai hải quan
- B. Vi phạm kiểm tra hải quan
- C. Vi phạm thuế
- D. Vi phạm kho ngoại quan

Câu 46. Công chức phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu gian lận thuế, nhưng bị gài tang vật rất nhỏ. Vấn đề xử phạt?

- A. Không xử phạt vì nhỏ
- B. Không xử phạt nếu <math>< 10\%</math>
- C. Phạt xử phạt
- D. Chuyển sang hình sự

Câu 47. Thời hạn nộp thuế

- A. Quyết định
- B. Quy định
- C. Thời gian
- D. Số và thời

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 48. Cơ quan hải quan có trách nhiệm gì trong việc tổ chức thu thuế?

- A. Tự động miễn thuế mà không cần kiểm tra
- B. Quản lý việc nộp thuế, thực hiện miễn, giảm, hoàn thuế theo quy định
- C. Chỉ áp dụng biện pháp xử lý nếu có khiếu nại từ người khai hải quan
- D. Chỉ kiểm tra việc kê khai thuế khi có dấu hiệu vi phạm

Câu 49. Tỷ giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu được xác định như thế nào?

- A. Giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, bao gồm phí bán hàng và phí vận tải quốc tế.
- B. Giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, không bao gồm phí bán hàng và phí vận tải quốc tế.
- C. Giá thực tế phát ra tính đến cửa khẩu nhập đầu tiên.
- D. Giá bán hàng hóa theo hóa đơn quốc tế.

Câu 50. Tỷ giá tính thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được xác định dựa trên:

- A. Tỷ giá hối đoái do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm tính thuế.
- B. Tỷ giá trung bình của các ngân hàng thương mại.



- C. Tỷ giá hối đoái do các tổ chức tài chính quốc tế công bố.
- D. Tỷ giá hối đoái do doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu tự công bố.

HẾT.



Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://chuongchidinhayuan.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015